

Bản án số: 27/2020/HSST
Ngày 28 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Chinh;

Ông Nguyễn Văn Khiển;

Bà Đinh Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Văn A**, sinh năm: 1971. Nơi cư trú: Bản ĐĐ, xã TL, huyện VC, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Đảng phái đoàn thể: không; Con ông: Hoàng Văn E (đã chết) và bà: Hoàng Thị F; bị cáo có vợ: Lương Thị D và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1999); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 23/HSST ngày 28/12/2002 Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Hà Văn B**, sinh năm: 1971. Nơi cư trú: Bản LL, xã TL, huyện VC, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Đảng phái đoàn thể: không; Con ông: Hà Văn G (đã chết) và bà: Hà Thị H; bị cáo có vợ: Trần Thị I và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2006); Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. **Hồ A C**, sinh năm: 1987. Nơi cư trú: Bản PK, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Đảng phái đoàn thể: không; Con ông: Hồ Sính K và bà: Lý Thị L; bị cáo có vợ: Hàng Thị M và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn A*: Ông Đàm Mạnh Hùng, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn B*: Bà Trần Bích Liên, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Hồ A C*: Ông Nguyễn Bá Linh, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà Lường Thị D, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Bản ĐĐ, xã TL, huyện VC, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 05 giờ 30 phút, ngày 05/01/2019, tổ Công tác Công an huyện MS phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản NO, xã NO, huyện MS đã phát hiện Hoàng Văn A và Hà Văn B (đều trú tại VC, Yên Bái) đang vận chuyển trái phép chất ma túy trên xe máy BKS: 21K1 – 373.40. Khi tổ công tác yêu cầu kiểm tra, Hà Văn B là người ngồi phía sau chiếc xe máy đã ném một gói ma túy xuống đất, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn A và Hà Văn B.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 túi ni lon màu đen bên trong có 02 gói ni lon: Gói thứ nhất bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine, gói thứ hai bên trong có 10 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp. Ngoài ra còn tạm giữ của Hoàng Văn A 01 điện thoại di động hiệu ITEL và 500.000 đồng, 01 xe máy BKS: 21K1 – 373.40 cùng 01 đăng ký xe mang tên Hoàng Văn A.

Tạm giữ của Hà Văn B 01 điện thoại di động hiệu Goly và 500.000 đồng, 01 ba lô màu xanh đen.

Mở rộng điều tra, ngày 23/9/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hồ A C, trú tại bản PK, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La.

Hồi 16h ngày 05/01/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định, kết quả:

- 01 gói ni lon chứa chất bột màu trắng có khối lượng 86,01 gam, trích lấy 2,37 gam ký hiệu M1 làm mẫu giám định xác định chất ma túy.

- 01 gói ni lon chứa 10 viên nén màu hồng có khối lượng 0,95 gam, trích 05 viên có khối lượng 0,47 gam ký hiệu M2 làm mẫu giám định xác định chất ma túy.

Kết luận giám định số 195 ngày 08/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là chất ma túy; Loại chất Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,37gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 86,01 gam, loại chất Heroine. Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,47gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,95 gam, loại chất Methamphetamine”.

Quá trình điều tra các bị can Hoàng Văn A, Hà Văn B và Hờ A Ckhai nhận.

Tháng 12/2018, Hoàng Văn A đi xe máy từ nhà ở bản ĐĐ, xã TL, huyện VC, tỉnh Yên Bái đến khu vực bản PK, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La chơi, tại đây Sánh quen với Hờ A C, qua trao đổi C bảo ở bản PK có ma túy bán nếu muốn mua thì gọi điện, sau đó C sẽ dẫn đi mua ma túy và trả tiền công cho C, Sánh đồng ý. Trước khi Sánh đi về, hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc.

Ngày 01/01/2019 Hoàng Văn A đến nhà rủ Hà Văn B góp tiền đi đến huyện SM, tỉnh Sơn La mua ma túy về bán kiếm lời, Hà Văn B đồng ý. Hoàng Văn A hẹn ngày 04/01/2019 gặp nhau tại lán nương cách nhà Hà Văn B khoảng 300m để đi mua ma túy.

Khoảng 06 giờ ngày 04/01/2019, Hoàng Văn A đem theo 21.000.000 đồng điều khiển xe máy BKS: 26K1 - 373.40 từ nhà đến lán nương, còn Hà Văn B đi bộ đem theo 16.000.000 đồng đến điểm hẹn, khi gặp nhau hai người thống nhất Hoàng Văn A góp 20.000.000đồng, Hà Văn B góp 15.000.000 đồng đi mua ma túy mang về Yên Bái bán kiếm lời, bán được ma túy tiền lãi sẽ chia đôi sau khi trừ các khoản chi tiêu dọc đường, trả tiền công cho C (Các khoản chi phí Hoàng Văn A bỏ tiền ra thanh toán trước). Sau khi thỏa thuận xong, Hoàng Văn A gọi điện thông báo cho Hờ A Cbiết.

Sau đó, Hoàng Văn A chở Hà Văn B đi từ VC, tỉnh Yên Bái sang SM, Sơn La. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, hai người đến bản PK, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La, sau đó vào nhà Hờ A C. Hoàng Văn A nhờ C dẫn đi mua Heroine, Hà Văn B đưa 15.000.000 đồng cho Hoàng Văn A, của Hoàng Văn A

là 20.000.000 đồng, tổng cộng số tiền của hai người là 35.000.000 đồng, Hoàng Văn A lấy tiền riêng ra trả trước tiền công cho Hồ A C 1.000.000 đồng để dẫn đường đi mua Heroine. C điều khiển xe máy chở Hà Văn B, còn Hoàng Văn A điều khiển xe của mình cùng đến nhà Lầu Bả M tại bản KH, xã HM, huyện SM. Khi vào nhà, C nói với M có hai người bạn từ tỉnh Yên Bái đến muốn mua Heroine, M đồng ý và lấy một ít Heroine đưa cho Hoàng Văn A kiểm tra, sau khi kiểm tra ma túy xong Sánh đồng ý mua, giữa Hoàng Văn A và M thỏa thuận giá mua bán ma túy 15.000.000 đồng/01 cây Heroine, Sánh bảo M bán cho 35.000.000 đồng, sau đó M đi vào trong buồng ngủ lấy 01 gói Heroine ra dùng cân tiểu ly cân được hơn hai lạng đưa cho Hoàng Văn A và nói đủ 35.000.000 đồng, Hoàng Văn A trả 35.000.000 đồng cho M, M cho Sánh thêm 10 viên hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, Hoàng Văn A cất dấu vào trong người rồi cùng với Hà Văn B quay về nhà C ngủ qua đêm. Sáng ngày 05/01/2019 Hoàng Văn A điều khiển xe máy chở Hà Văn B mang theo ba lô đựng ma túy đi về Yên Bái, trên đường đi đến khu vực bản NO, xã NO, huyện MS thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn A và Hà Văn B, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Đến ngày 23/9/2019 Hồ A C bị cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Về nguồn gốc 86,01 gam Heroine và 0,95 gam Methamphetamine, bị can Hồ A C khai của Lầu Bả M, trú tại bản KH, xã HM, huyện SM bán cho các bị cáo. Cơ quan điều tra xác minh tại bản KH, xã HM, huyện SM có một đối tượng tên Lầu Bả M đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SM khởi tố, tạm giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác. Xác minh lấy lời khai Lầu Bả M không thừa nhận được bán ma túy cho Hồ A C. Cơ quan điều tra cho các bị can Hồ A C, Hà Văn B và Hoàng Văn A nhận dạng (người) trực tiếp đối với Lầu Bả M, kết quả Hồ A C nhận dạng được, còn Hoàng Văn A, Hà Văn B không nhận dạng được. Tiến hành cho C và M đối chất M vẫn không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hồ A C và Hoàng Văn A và Hà Văn B. Ngoài lời khai của bị can Hồ A C, Cơ quan điều tra không có căn cứ nào khác để điều tra làm rõ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lầu Bả M.

Do có hành vi nêu trên, tại cáo trạng số 279/CT-VKS-P1 ngày 28/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Hoàng Văn A, Hà Văn B và Hồ A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Hoàng Văn A, Hà Văn B và Hồ A C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn A, Hà Văn B, Hồ A C phạm tội Mua bán

trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; Điều 35; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Hoàng Văn A từ 17 đến 18 năm tù.

Phạt bổ sung (phạt tiền) bị cáo Hoàng Văn A 2.000.000 đồng.

Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; Điều 35; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Hà Văn B từ 17 đến 18 năm tù.

Phạt bổ sung (phạt tiền) bị cáo Hà Văn B 2.000.000 đồng.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Hồ A C từ 17 đến 18 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Hồ A C.

Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật..

- Quan điểm của luật sư bào chữa cho các bị cáo Hoàng Văn A, Hà Văn B, Hồ A C: Các luật sư đều nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, sự hiểu biết về pháp luật còn hạn chế; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo; bị cáo Hoàng Văn A và bị cáo Hà Văn B khi bị bắt và trong quá trình điều tra đã khai ra bị cáo Hồ A C; gia đình bị cáo Hoàng Văn A và Hà Văn B đều có ông, bà là người công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương; bị cáo Hà Văn B có ông nội là liệt sỹ; bị cáo Hà Văn B và Hồ A C đều là đồng phạm giúp sức; bị cáo Hồ A C là hộ nghèo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo mức hình phạt thấp nhất; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn án phí cho các bị cáo.

- Các bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của các luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên trong quá trình điều tra; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiên hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Do hám lợi, ngày 04/01/2019, Hoàng Văn A và Hà Văn B đã cùng nhau góp tiền, thông qua Hồ A C để mua 86,01 gam Heroine và 0,95 gam Methamphetamine về bán kiếm lời (trước đó, Hồ A C và Hoàng Văn A đã có trao đổi về việc nếu Sánh muốn mua ma túy thì liên lạc với C, C sẽ dẫn đi mua). Ngày 05/01/2019, sau khi mua được ma túy, trên đường Hoàng Văn A, Hà Văn B vận chuyển ma túy về đến khu vực xã NO, huyện MS, tỉnh Sơn La thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ, còn Hồ A C bị bắt khẩn cấp.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 05 giờ 30 phút, ngày 05/01/2019, tại bản NO, xã NO, huyện MS, tỉnh Sơn La đối với Hoàng Văn A, Hà Văn B về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy cùng vật chứng thu giữ là 01 túi ni lon màu đen bên trong có 02 gói ni lon: Gói thứ nhất bên trong có chứa chất bột màu trắng, gói thứ hai bên trong có 10 viên nén màu hồng (Hoàng Văn A, Hà Văn B khai nhận là Heroine và Hồng phiến).

- Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp được lập hồi 18 giờ 45 phút ngày 23/9/2019 tại Trụ sở UBND xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La đối với Hồ A C theo Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số 17 ngày 23/9/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La.

- Kết luận giám định số 195 ngày 08/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La đối với số vật chứng thu giữ của Hoàng Văn A, Hà Văn B đã kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là chất ma túy; Loại Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,37gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 86,01 gam, loại Heroine.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là chất ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,47gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,95 gam, loại Methamphetamine”.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện việc bị cáo Hoàng Văn A và Hà Văn B đã thông qua Hồ A C để mua ma túy về bán kiếm lời.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Hoàng Văn A, Hà Văn B, Hồ A C đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Các bị cáo Hoàng Văn A, Hà Văn B, Hồ

A C thực hiện hành vi mua bán trái phép 86,01 gam Heroine và 0,95 gam Methamphetamine (tổng khối lượng là 86,96 gam), đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự, khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

[4] Vai trò của các bị cáo:

Bị cáo Hoàng Văn A là người chủ động rủ rê, lôi kéo, trao đổi, thỏa thuận với Hà Văn B cùng thực hiện hành vi phạm tội, chủ động liên lạc với Hờ A C để tìm nguồn mua ma túy, chủ động chuẩn bị phương tiện phục vụ hành vi phạm tội, do vậy bị cáo giữ vai trò chủ mưu, cầm đầu trong vụ án.

Bị cáo Hà Văn B tiếp nhận ý chí của Hoàng Văn A đã trao đổi, thỏa thuận với Hoàng Văn A trong việc góp tiền, thống nhất chia lợi nhuận, tích cực cùng với Hoàng Văn A thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy bị cáo giữ vai trò đồng phạm tích cực trong vụ án.

Bị cáo Hờ A C trước đó đã trao đổi với Hoàng Văn A về việc C là người dẫn mối việc mua bán ma túy để nhận tiền công. Khi Hoàng Văn A, Hà Văn B đến, C đã dẫn 02 đối tượng trên đi tìm mua ma túy và được hưởng lợi số tiền 1.000.000 đồng, do đó bị cáo Hờ A C giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mang tính nguy hiểm cao, gây nguy hại lớn cho xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức rõ mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của mình gây ra, nắm rõ quan điểm của Đảng, Nhà nước trong việc phòng chống tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn A đã từng bị Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Hà Văn B và Hờ A C phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hoàng Văn A và bị cáo Hà Văn B sau khi bị bắt đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, khai ra đồng phạm là Hồ A C, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hà Văn B và bị cáo Hồ A C thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm trong vụ án nên được xem xét áp dụng quy định về đồng phạm theo Điều 58 Bộ luật hình sự khi xem xét, lượng hình đối với các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, xét thấy các bị cáo không có tài sản có giá trị, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

[8] Đối với đối tượng Lầu Bả M; trú tại bản KH, xã HM, huyện SM, theo bị cáo Hồ A C khai nhận là người đã bán ma túy cho các bị cáo. Xác minh lấy lời khai, Lầu Bả M không thừa nhận được bán ma túy cho Hồ A C. Cơ quan điều tra cho các bị can Hồ A C, Hà Văn B và Hoàng Văn A nhận dạng (người) trực tiếp đối với Lầu Bả M, kết quả Hồ A C nhận dạng được, còn Hoàng Văn A và Hà Văn B không nhận dạng được. Tiến hành cho C và M đối chất, M vẫn không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hồ A C, Hoàng Văn A và Hà Văn B. Ngoài lời khai của Hồ A C, Cơ quan điều tra không có căn cứ nào khác để điều tra làm rõ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lầu Bả M.

[9] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 83,64 gam Heroine và 0,48 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã trích rút lấy mẫu gửi giám định thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và các vỏ bao bì, gói niêm phong ban đầu, chiếc ba lô dùng để đựng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn A và 500.000 đồng thu giữ của Hà Văn B, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu vàng thu giữ của các bị cáo, xác định đây là phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc phạm tội, cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 21K1-373.40 và đăng ký xe mang tên Hoàng Văn A, xác định đây là tài sản chung của bị cáo Hoàng Văn A và vợ là chị Lương Thị D. Quá trình bị cáo Hoàng Văn A lấy xe đi phục vụ hành vi phạm tội, chị Biên không hề hay biết. Chiếc xe là tài sản có giá trị duy nhất phục vụ cuộc sống sinh hoạt gia đình chị Biên. Do đó, cần xem xét trả lại chiếc xe và giấy tờ xe cho chị Lương Thị D.

[10] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn A, Hà Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ A

C theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn A, Hà Văn B, Hồ A C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn A 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/01/2019.

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn B 17 năm, 06 tháng (mười bảy năm, sáu tháng) tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/01/2019.

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ A C 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/9/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) chiếc phong bì do Công an huyện MS phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: “Các vỏ bao bì niêm phong, gói niêm phong vật chứng ban đầu và tang vật còn lại nghi má túy ký hiệu: T1=83,64 gam (HRI); T2 =0,48 gam, (HP) trong vụ Hoàng Văn A và Hà Văn B, mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 05.01.2019”. Tại mép giáp lại được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS và chữ ký, dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Bùi Văn Quỳnh, Hà Văn B, Hoàng Văn A, Phạm Thị Quỳnh Ngọc, Lò Cẩm Minh, Phạm Kiên Trung, Phạm Hồng Quân.

+ 01 (một) chiếc ba lô màu xanh đen, nhãn hiệu SPORT, ba lô đã qua sử dụng, thu giữ của Hà Văn B.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 02 chiếc điện thoại di động, trong đó:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen (điện thoại bàn phím) có 02 số imei và 04 số cuối; Imei 1: 5006; Imei 2: 5014, kèm 01 sim trong điện thoại, thu giữ của Hoàng Văn A.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu vàng (điện thoại bàn phím) có 02 số imei và 04 số cuối; Imei 1: 1312; Imei 2: 1320, kèm 01 sim trong điện thoại, thu giữ của Hà Văn B.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn A: 500.000 đồng, được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: “Tiền 1.000.000 VNĐ đã giám định kèm theo kết luận số 114 vụ Hà Văn B cùng đồng phạm”. Tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dòng chữ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, cùng chữ ký, dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Đinh Văn Cường, Đoàn Minh Tuấn. Thu giữ của Hoàng Văn A và Hà Văn B.

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn B: 500.000 đồng, được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: “Tiền 1.000.000 VNĐ đã giám định kèm theo kết luận số 114 vụ Hà Văn B cùng đồng phạm”. Tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dòng chữ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, cùng chữ ký, dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Đinh Văn Cường, Đoàn Minh Tuấn. Thu giữ của Hoàng Văn A và Hà Văn B.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lường Thị D:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe WAVE màu trắng - đen - bạc, có biển kiểm soát 21K1-373.40, xe có số máy JA39E0752671, số khung RLHJA3903HY772480; xe có 01 chìa khóa và 02 gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Hoàng Văn A.

+ 01 (một) Chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy có số 095949, có biển số đăng ký 21K1-373.40 mang tên Hoàng Văn A, thu giữ của Hoàng Văn A.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Hoàng Văn A, Hà Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ A C.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Hoàng Văn A, Hà Văn B, Hồ A C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lường Thị D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4/2020).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư; người liên quan;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

Phạm Tuấn Minh